

# PHẦN ĐỊA LÍ TRONG CHƯƠNG TRÌNH VÀ SÁCH GIÁO KHOA MÔN LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ LỚP 5

• TS. NGUYỄN TUYẾT ANGA

*Viện Chiến lược và Chương trình giáo dục*

**B**ắt đầu từ năm học 2006-2007, cuốn sách giáo khoa (SGK) Lịch sử và Địa lí lớp 5 sẽ được đưa ra dạy đại trà trên phạm vi toàn quốc. Sau đây chúng tôi xin giới thiệu phần Địa lí trong chương trình và SGK môn Lịch sử và Địa lí lớp 5.

## 1. Về mục tiêu

- Hình thành cho học sinh (HS) một số biểu tượng, khái niệm, mối quan hệ địa lí đơn giản thông qua những sự vật, hiện tượng địa lí cụ thể của đất nước và thế giới (các châu lục, khu vực Đông Nam Á và một số nước tiêu biểu cho các châu lục).

- Bước đầu hình thành và rèn luyện cho HS một số kĩ năng địa lí như: kĩ năng quan sát sự vật, hiện tượng địa lí; kĩ năng sử dụng bản đồ; kĩ năng nhận xét, so sánh, phân tích bảng số liệu, biểu đồ; kĩ năng phân tích các mối quan hệ địa lí đơn giản.

- Góp phần bồi dưỡng và phát triển ở HS thái độ và thói quen ham hiểu biết; yêu đất nước, thiên nhiên, con người; có ý thức và hành động bảo vệ môi trường.

## 2. Về chương trình

Nội dung của phần Địa lí lớp 5 gồm hai phần chính cụ thể như sau:

### Phần 1: Địa lí Việt Nam

- Tự nhiên :

+ Sơ lược về vị trí địa lí, diện tích, hình dạng nước ta.

+ Một số đặc điểm nổi bật về địa hình, khoáng sản, khí hậu, sông, biển, các loại đất chính và động, thực vật (sự phân bố và giá trị kinh tế).

- Dân cư :

+ Sơ lược về số dân, sự gia tăng dân số và hậu quả của nó.

+ Một số đặc điểm nổi bật về các dân tộc

Việt Nam, sự phân bố dân cư.

- Kinh tế :

+ Một số đặc điểm nổi bật về tình hình phát triển và sự phân bố nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp.

+ Một số đặc điểm nổi bật về tình hình phát triển và sự phân bố công nghiệp.

+ Một số đặc điểm nổi bật về giao thông, thương mại, du lịch.

### Phần 2: Địa lí thế giới

- Bản đồ thế giới.

- Vị trí và một số đặc điểm đặc trưng của từng châu lục, từng đại dương trên thế giới.

- Vị trí và một số đặc điểm nổi bật của khu vực Đông Nam Á.

- Vị trí, thủ đô và đặc điểm nổi bật của một số quốc gia tiêu biểu ở các châu lục: Trung Quốc, Lào, Cam-pu-chia, Liên bang Nga, Pháp, Ai Cập, Hoa Kỳ, Ô-xtrây-li-a.

Như vậy so với chương trình Địa lí hiện hành (chương trình tiểu học (CTTH) trước năm 2000), chương trình Địa lí mới (CTTH 2000) có những điểm giống và khác như sau:

*Giống nhau:*

- Cả 2 chương trình đều gồm 2 phần: Địa lí Việt Nam và địa lí thế giới.

- Về phần địa lí Việt Nam, nội dung được sắp xếp một cách tương đối hệ thống theo trật tự từ đặc điểm tự nhiên, dân cư tới đặc điểm kinh tế Việt Nam.

- Về phần địa lí thế giới, giới thiệu tất cả các châu lục, đại dương và một số quốc gia ở các châu lục đó nhưng không đề cập toàn diện đến các yếu tố tự nhiên, kinh tế, xã hội mà chỉ cho HS học có tính chất "chấm phá", nghĩa là chọn những nội dung nêu bật được một vài nét tiêu biểu của từng châu lục, đại dương và một số

quốc gia .

- Chương trình dành thời lượng để dạy về châu Á nhiều hơn các châu lục khác.

*Khác nhau:* Ở chương trình mới:

- Tăng thời lượng dạy học cho phần địa lí Việt Nam và giảm thời lượng phần địa lí thế giới. Đưa thêm một số nội dung vào phần địa lí Việt Nam và bỏ bớt một số nội dung ở phần địa lí thế giới, ví dụ:

+ Nội dung địa lí kinh tế Việt Nam không chỉ trình bày về nông nghiệp, công nghiệp, giao thông vận tải và thương mại mà còn có cả lâm nghiệp, ngư nghiệp và du lịch.

+ Trong mục địa lí dân cư của các châu lục, chú trọng đến nội dung người dân với đặc điểm màu da và sơ lược đề cập đến sự phân bố dân cư. Chương trình mới không giới thiệu các nước Nhật Bản, Ấn Độ, Anh, Đức mà chọn Ai Cập để đảm bảo mỗi châu lục có một nước đại diện.

- Đã có sự giảm tải về mức độ yêu cầu, điều đó được thể hiện ở chỗ nội dung chương trình mới thiên về mô tả sự vật, hiện tượng hơn là giải thích chúng.

- Khuyến khích HS sử dụng kiến thức và kĩ năng địa lí đã học để tìm hiểu về địa lí Việt Nam và địa lí thế giới.

### 3. Về sách giáo khoa

2.1. Khổ sách: Kích thước SGK Lịch sử và Địa lí: 17 cm x 24 cm. Với khổ sách như vậy sẽ tạo điều kiện cho việc trình bày trang sách thoáng hơn; tăng cỡ chữ, tăng số lượng tranh, ảnh và kích thước của lược đồ.

2.2. Cấu trúc nội dung: Phần Địa lí gồm 2 chủ đề lớn với 29 bài ứng với 29 tiết học, không kể các tiết kiểm tra và tiết địa lí địa phương. Trong số 29 bài, có 25 bài hình thành và rèn luyện kiến thức, kĩ năng và 4 bài ôn tập, được phân bố cụ thể như sau:

- Phần địa lí Việt Nam có 16 bài, bao gồm cả 2 bài ôn tập

- Phần địa lí thế giới có 13 bài, bao gồm cả 2 bài ôn tập

2.3. Cách trình bày: Việc trình bày SGK

phần Địa lí tạo điều kiện cho đổi mới phương pháp dạy học. Điều đó thể hiện ở sự sắp xếp xen kẽ giữa kênh chữ và kênh hình một cách hợp lí để GV tổ chức cho HS khai thác có hiệu quả kênh hình trong SGK, ở việc tăng số lượng kênh hình, và đặc biệt ở vai trò của kênh chữ và kênh hình, cụ thể:

- Kênh chữ: Kênh chữ có vai trò trong việc cung cấp thông tin, thể hiện nội dung trọng tâm của bài được in đậm bằng những dòng chữ màu xanh và hệ thống câu hỏi hoặc các yêu cầu hoạt động ("lệnh"). Những câu hỏi và "lệnh" được in nghiêng nhằm yêu cầu HS phải động não suy nghĩ, làm việc với kênh hình với đồ dùng học tập và liên hệ với thực tế để tìm ra kiến thức mới. Còn câu hỏi ở cuối bài chủ yếu nhằm giúp GV kiểm tra việc thực hiện mục tiêu của bài và củng cố kiến thức của HS sau mỗi bài học.

- Kênh hình: Kênh hình không chỉ là sự minh họa cho kênh chữ mà còn là nguồn cung cấp kiến thức và rèn luyện kĩ năng cho HS. Kênh hình đa dạng về thể loại, cụ thể : bên cạnh lược đồ, bảng số liệu và biểu đồ còn có tranh ảnh, sơ đồ. Ngoài ra SGK còn chú ý đến việc thể hiện sự kết nối giữa tranh ảnh và bản đồ, lược đồ.

Tóm lại, chương trình và SGK phần Địa lí - môn Lịch sử và Địa lí lớp 5 như đã nêu ở trên phù hợp với nhu cầu trình độ nhận thức của HS tiểu học, tạo điều kiện để HS phát triển tư duy, rèn luyện kĩ năng địa lí và có ý thức vận dụng kiến thức đã học vào cuộc sống.

### SUMMARY

*The article presents the curriculum objectives of the geographical part in the curricula and textbooks of grade 5 history and geography when this textbook is officially taught nationwide as of the 2006-2007 school year*